

Đánbà

TUAN BAO XUAT BAN NGAY THU SAU

NAM THU 6 = SO 254 = RA NGAY 11 AOUT 1944

Ton - Roan và Tri - Su 76, Rue Wiélé - Hanoi - Tél. 479

MOI SO ba tháng 40.0
sáu tháng 8.00
một năm 15.00
CHINH - PHU
GẤP ĐÔI.

THU - TỬ VÀ NÂN
THIẾU XIN GỬI VỀ
La DIRECTRICE du
TUAN BAO
DAN - BA
76 Wiélé - Hanoi

DEPUTÉ
D'INDOCHINE
N° 23138

CÒN MỘT SỰ LỖ LÃNG NÀY NỮ' A!..

xem
trong số này :

Còn một sự lỗ-lãng
này nữa !

Dũng-Bình

Bạn gái trong Hội-ngệ
Giáo - khoa toàn quốc
Cố Thọ

DÀN BÀ ĐỌC SÁCH

LÀM BÉP GIỎI
hay nhà thơ nấu ăn.

Mộng-Sơn

TRUYỆN NƯỚC NGOÀI

Một người con gái
đã làm cả nước Anh
điều đứng và cả...
thế - giới xôn xao.

Cô T...

Chuyện Riêng, Nước
trong Ngọn, Gia-chánh
Trái lời Đẹp, Thư Tín.

TRONG một bài tường-thuật cuộc sống nơi trại của
mấy sinh-viên cao-dẳng, người tường thuật có
kể một điều-luật ý vị của các bạn sinh-viên đã
tự bắt buộc nhau theo, trái luật bị phạt. Điều luật đó
là cấm pha trộn tiếng ngoại quốc vào câu chuyện.
Một cái luật riêng của một nhóm, sau lan sang các bạn
thanh-niên khác, cho nên bây giờ ta thường gặp giữa
các bạn thanh niên một cảnh tượng vui mắt : đang trò
chuyện, lỡ một người xen vào câu nói một tiếng ngoại
quốc, lập tức bị các bạn beo tai, véo mũi đỏ gay gắt.

Muốn trừ cái thói nói lỗ lãng pha tiếng, cũng không
còn cách nào hiệu nghiệm bằng cách tự kiểm chế
nhau, ngăn giữ nhau, như cách trên. Một bọn giữ
luật khe khắt với nhau, mười bọn, trăm bọn như thế,
chẳng bao lâu người trí thức nước mình sẽ phải xấu
hổ nếu trong câu chuyện, chêm lỡ một tiếng ngoại
quốc và chẳng bao lâu mà ngôn ngữ nước ta thêm
giàu bởi sự chịu khó tìm tiếng mẹ đẻ thay vào những
tiếng ngoại quốc. Dù là tiếng pháp,
một thứ tiếng thông dụng nhất giữa chúng ta, thành
hẳn một thứ tiếng nói thứ hai của chúng ta đi nữa,
thì sự pha trộn nói nửa tây nửa ta, nghe nó vẫn kệch
cỗm chương tại lắm.

(Xem tiếp trang 8)

HỎI. — Ngoài mẹ tôi là chính, phát ra, cha tôi còn mấy nàng hầu nữa, người nào cũng có ba bốn đứa con. Mẹ tôi không ghen tuông, song cũng không âu-yếm thân mật gì với con oái nhơng nàng hầu đó vì tuy ở chung một dinh cơ, mà con người nào người nấy trông nom lấy. Tôi là chị lớn hơn tất cả, thừa nhỏ vì chịu ảnh hưởng của mẹ, tôi cũng ít thân mật với các em khác mẹ. Bây giờ lớn lên, tôi muốn quây-quần thân mật với các em song tôi nhận thấy chúng không giống tính ý cha tôi một chút nào, đều có những tính xấu của mẹ, có thể sau này làm nhục đến gia phong. Hiện thời chúng cũng đã hư hỏng, quây quá lắm. Tôi rất buồn, có nên cứ để mặc vậy cho chúng lâu lóng, hay là răn dạy chúng? Cha tôi bận việc quan không trông nom hết được.

V. X. VX

TRẢ LỜI. — Câu chuyện có hỏi nêu lên cả một tình trạng suy đồi của những gia-đình có cảnh vợ lẽ con thêm, và một lần nữa càng làm cho ta thấy cái tục nàng hầu vợ lẽ thật là một cái tục đồi bại không những làm dón hèn đau khổ thân thể người đàn bà mà di lụy rất nhiều đến những đứa con mà các người ấy sinh ra. Và đó mới là điều can hệ nhất, liên can nhất tới gia-đình và xã hội.

Nhưng kinh nghiệm cho ta thấy rằng phần nhiều con cái những người nàng hầu vợ lẽ về phương diện thể chất đều suy kém không bằng con cái những người một vợ một chồng. Tại sao? Do nhiều nguyên nhân vừa về tâm-lý, giáo-lục, và cả sinh lý nữa.



CHUYỆN RIÊNG

Người đàn ông thường đã luống tuổi mới lấy nàng hầu vợ lẽ. Và cũng đến tuổi đó, người vợ cả qua thời kỳ trẻ trung, mới đẹp được lòng ghen tuông cho chồng tự do lấy thêm vợ khác. Người đàn ông đó luống tuổi có khi đã gần kề miệng lỗ còn làm cha, trách chi đứa con sinh ra không yêu ọt, mà phàm đã yêu ọt về thể chất, tâm tính thân cũng không lành mạnh, dễ sa ngã, dễ hư hỏng. Đã vậy về phương diện giáo dục, những con người nàng hầu cũng không được dạy dỗ cẩn thận như con cái người vợ cả.

Quê-Lâm

Nº 3, Rue de la Lague
PHỐ CHÁ CÁI HANOI

Là một hiệu giày phụ nữ được nhiều tín nhiệm của quý bà, quý cô, vì kiểu đẹp và tốt nhất không đâu sánh kịp.



Bản hiệu mới chế ra nhiều kiểu Sandales mùa nực để đi xe đạp rất bền và nhẹ giá tính oooo phải chăng ooo

Cái tiếng « con thêm » có cái nghĩa rõ ràng là thế! Là « con thêm » được thế nào hay thế, người ta không cần săn sóc hơn. Người cha lúc bấy giờ đã luống tuổi hoặc bận nhiều công việc không thiết trông nom đến bây con thêm nữa. Dù có muốn trông nom như trông nom những người con đã đẻ với người vợ cả thì lại sợ người vợ cả không bằng lòng, trong nhà ít eo. Những đứa con thêm bởi vậy lại chỉ chịu ảnh hưởng của mẹ ruột chúng. Mà mẹ ruột chúng phần đông đều xuất thân ở những nơi càng khổ mà người chồng và người vợ cả đã bỏ một số tiền nhỏ ra mua. Như thế, chính họ đã không từng được một chút giáo dục nào thì bảo họ biết dạy con sao được? Lẽ ra trong trường hợp ấy, khi người vợ cả đã ưng thuận cho chồng lấy vợ lẽ nàng hầu thì chính người vợ cả thật hiển đức là phải tự giay dỗ con chồng như con mình theo gương các bậc hiền phụ thừa xưa mới phải: Song mấy khi được người vợ cả hiển đức đến bậc ấy! Dù không ghen, người vợ cả đối với người nàng hầu hình như vẫn có chút khinh bỉ rõ ràng cho họ ở một giai cấp thấp kém nên rõ ràng luôn cả những đứa con của nàng hầu không thiết giay dỗ dạy. Thành thử những đứa con ấy không được hưởng một nền giáo dục xứng đáng với tên họ người cha của chúng!

Mẹ già không dạy cha không dạy, mẹ ruột e nhiều khi không đủ điều kiện để dạy. Ấy là không nói có khi mẹ ruột dạy, chúng cũng không nghe

(Xem tiếp trang 9)

NƯỚC TRONG NGUON

TRUYỆN DÀI CỦA THU-THU — (XEM Đ. B. TỪ SỐ 225)

Kha uống hết chén chè, lại thủ thi nói:

— Tôi ao ước ở trước mình có được cái tục uống chè như trà lễ ở bên Nhật, hay không nữa cái phong thú uống chè cũng được bạn thiếu niên tân tiến bây giờ biết hướng như cổ nhân xưa!

Phương cười:

— Song mất thì giờ quá. Đang tuổi thiếu niên hoạt động mà ngồi nhàn nhã nghiền ngẫm chén chè coi nó làm sao ấy. Cái thú uống chè chỉ nên để dành cho các ông già bà cả đến tuổi dưỡng nhàn.

— Gớm cô làm như là bạn thiếu niên bây giờ hoạt động chăm chỉ lắm! Nếu thực vậy, thì những nhà khiêu vũ và những tiệm chè những chỗ vui chơi phải đóng cửa chết ngúm từ bao giờ rồi! Các cô tưởng thanh niên bây giờ không uống chè à? Họ có uống đây chứ, bây giờ những tiệc năm giờ bắt trước người Anh, để mà chuyện như thánh phán! Thế nghĩa là họ vẫn có thì giờ để uống chè, họ phí vào sự uống chè nhiều thì giờ hơn, và rồi cuộc họ vẫn không biết hướng cái phong thú thực của sự uống chè.

Nụ cười không rời khỏi môi Phương, như hoài nghi những lời Kha nói. Kha hùng hồn nói tiếp:

— Đúng thế. Cô đừng tưởng cứ cầm chén chè lên uống, thế là biết uống chè đâu. Cái phong thú của sự uống chè không phải chỉ ở sự biết pha, ở sự ngon, ở hương vị của chè, cái phong thú uống chè là ở nghĩa lý của nó. Lúc uống chè đó là lúc thích hợp nhất để tĩnh tâm, dạn lòng. Khi uống với bạn đó là lúc đôi bên đàm tâm. Mà câu

chuyện đàm tâm có bao giờ nói ồn-ào lên như người ta thường làm trong tiệc chè năm giờ. Câu chuyện đàm tâm lại cũng chỉ trong vòng đôi ba người là nhiều cho nên cô thấy đây một bộ âm chén chè tấu chỉ có tới bốn chiếc chén.

Phương vẫn làm bộ chú ý tới câu chuyện, nhưng sự thực trí Phương đã lơ đãng. Nàng lo bài học ngày mai, dài dằng dặc. Kha tỉnh ý, chàng đứng lên lên thoái thác:

— Chết, tôi làm mất thì giờ học của cô, Phương cũng không giữ lại, tuy miệng nàng đã sắp những câu xã-giao lưu khách. Phương đứng lên tiễn Kha đến tận cửa và nhìn Kha bước lên xe hơi, Phương có cảm giác thoát một cái ách rây rã. Phương chạy ngay lên gác, vô lấy sách hăm hờ học. Ông Ký đi đánh tổ tôm khuya mới về, còn gặp Phương ngồi bàn học.

Ông bảo:

— Thôi đi ngủ đi con, mai thầy gọi dậy sớm mà học.

Phương vui vẻ gấp sách:

— Thầy nhớ gọi con sớm nhé, sáng mai thầy để con pha (Xem tiếp trang sau)

Chiều

Trời đẹp làm sao, gió nhẹ nhàng,
Trời bẽ mây trắng giữa không-gian.
Trời ra một mảnh trời xanh biếc...
Mấy cánh chim nghiêng lưng nắng vàng.

Hồ rộng mênh-mênh gợn gợn sóng,
Nắng vàng trời xuống sáng long-lanh,
Bên hồ sen nở đưa hương ngát
Lũ bướm giăng-hồ đến lượn quanh.

Bồng-bênh một chiếc thuyền sinh sắn
Rẽ nước xuôi về bến nghỉ ngơi,
— Cô lái buồn chi ngồi lẳng-lặng?
Nhìn ra như đôi bóng hình ai.

Bâng-khuâng tôi đứng bên bờ vắng
Nghe nhạc chiều vang khắp đó đây.
Cảnh vật sui lòng tôi nhớ lại
Chiều xưa... hồn nặng ý chưa cay!

LÊ - THỊ - THI

(Nghĩa - Đô)

nước thấy sôi, con mới học được một cách pha ngon lắm.

Sáng mai Phương lại giấy trước cha và nàng sắp sẵn khay chén ấm nước, lăm lăm chờ cha dậy. Nàng pha theo đúng cách thức của Kha và lặp lại cả những lời Kha giảng giải. Ông Ký gật gù nghe nhưng khi Phương nói xong ông bỗng bảo :

— Quen được ông ta, may đây. Con học có điều gì không hiểu nhờ ông giảng thêm cho, có thiếu sách thì mượn ông ta.

Phương nhún nhó tỏ vẻ không bằng lòng :

— Việc gì lại phải cần đến ông ta như thế. Giảng bài đã có các giáo sư. Sách thiếu gì trong thư viện, Thầy làm như con học lớp nhất phải có người kèm.

Phương nói rồi đứng lên, bỏ dở ấm chè mới tới nước thứ ba. Ông Ký mỉm cười yêu con :

— Phải, các cô hay tự phụ tự tin lắm, chứ có chịu đầu hơn một ngày hay một chút. Chả gì người ta cũng đỡ ra

rồi học tận bìn tay tất có nhiều điều sở đắc hơn mình chứ.

Nàng biết rằng không bao giờ nàng lại hỏi Kha về sự học hành, trò chuyện với Kha về các vấn đề y học, mặc dầu cả hai cùng theo một con đường học, cùng có đủ tài liệu để lấy nó làm một đầu đề câu chuyện những khi gặp gỡ. Và như thế không phải vì tính tự phụ tự lớn như Phương đã ngờ. Phương nào lại trẻ con tâm thường đến thế. Phương còn biết rằng dù nàng có nói tới y học với Kha thì chính chàng cũng sẽ thoái thác lảng đi. Mới gặp nhau hai lần Phương đã có sự nhận xét đó gần như là của linh-trí. Nàng hiểu rằng Kha đem sách đến cho nàng, Kha hứa chỉ bảo dùm nàng, chỉ là một cách làm quen với nàng cho khỏi đường đột và cách ấy rồi chàng sẽ không dùng đến lần thứ hai. Và Phương cũng ưng thế. Nàng không tìm hiểu sâu sắc tại sao lại có những linh cảm trở nên những yên trí kỳ khôi. (Còn nữa)

Kết-quả giải thưởng Văn - chương Nam - Xuyên năm 1944

Nhà xuất bản NAM-XUYỀN xin bố cáo dưới đây kết quả giải thưởng văn chương NAM-XUYỀN 1944.

Giải nhất (500\$00) về ông Minh - Dân ; là tác giả cuốn « Mùa Hoa Mới » giáo dục tiểu thuyết.

Giải nhì (350\$00) về ông Hoàng-đức-Tấn, tác giả cuốn « Cây đàn Chiêu-Quân »

Giải ba (200\$00) về hai ông Nguyễn - văn - Luận tác giả cuốn Con Ác Mộng và ông Nam Phổ tác giả cuốn Thạch sương bồ.

Giải tư (bốn giải mỗi giải 50\$00) về :

Ông Nguyễn - Hữu - Phước tác giả cuốn Tuổi trẻ.

Ông Dương-tư-Giang tác giả cuốn Bình Học.

Ông Mễ-Nhân tác giả cuốn Gánh giang san.

Ông Vũ-duy-Hạnh tác giả cuốn Bộ bài nhân sự

Các vị nào có tên trên bảng danh sách này xin mời đến 175 Boulevard de la Somme Saigon — bắt đầu từ 10 Août — để lĩnh thưởng. Các vị nào ở xa hoặc được thưởng, hoặc không được thưởng, chúng tôi cũng xin gửi giải thưởng hoặc bản thảo trả lại đến tận nhà. Nhà xuất - bản

Nam-Xuyên kính cáo

TỦ SÁCH NGÀY MỚI

ĐÃ PHÁT HÀNH

VĂN-HỌC VÀ TRIẾT-LUẬN

bà MỘNG-SON viết

Qua thực-trạng của xã-hội Việt-Nam tác-giả phê-bình và nghiên-cứu về ph-nữ tiểu-thuyết, thi-ca, kịch-bản, giáo-dục, lịch-sử, diễn-văn, văn-phạm, triết-học, kinh-tế, trong tác-phẩm của những nhà văn : Vũ-trọng-Phụng, Lan-Khai, Anh-thơ, Hồ-Dzễnh, Đạm-phương, K. C. Sơn, P. V. Huệ, Lê, Du, Hoàng-ngọc-Phách, Trần-trọng-Kim, Phạm-duy-Khiêm, Bùi-Kỷ, Đoàn-phú-Tứ, Nguyễn - lương - Ngọc, Nguyễn - xuân - Sanh, Phạm - văn - Hạnh, Huy - Cận, Ngô - tất - Tố. **GIA 2\$50**

SẮP XUẤT BAN HAI CUỐN SÁCH NGHIÊN-CỨU

KHÔNG GIÁO VỚI

Ô. ĐÀO-DUY-ANH

của NGUYỄN-UYỄN-DIỂM

VĂN-CHƯƠNG VÀ

XA-HỘI

của LƯƠNG-ĐỨC-THIỆP

DAI-HỌC THU-XA

131 Henri d'Orléans — HANOI

GIÁM ĐỐC LÊ-MỘNG-CÂU

MỘT NGƯỜI CON

GÀI ĐÃ LÀM :

Mấy nhà kỹ sư Đức phát minh ra nó từ cuối năm 1941. Đến tháng một năm 1942 mới đem ra thí nghiệm. Thoạt đầu

CẢ NƯỚC ANH

BIỆU ĐUNG...VÀ

CẢ THẾ-GIỚI XÔN XAO !..

Hiện nay hẳn các bạn cũng biết rằng Đức đang dùng thứ khí giới V1 để đánh nước Anh. Đó là những quả bom biết bay, không cần người điều khiển mà vẫn đánh trúng đích như thường. Sức nhanh và mạnh của bom bay V1 thì thật ngoài sức tưởng tượng. Nó bay nhanh gần 1000 cây số một giờ (phi cơ nhanh nhất bay được có 800 cây số) sức nổ mạnh như một ngọn hỏa-diêm-sơn lúc phun lửa. Nó ở chỗ nào thì ở chung quanh 3000 thước cái gì cũng tan nát hết. Sức rung chuyển không khí của nó có thể làm chết mọi người ở dưới hầm sâu 20 thước bê-tôn armé nếu nó rơi trúng cái hầm ấy. Lúc nó sắp nổ nó lại có những tiếng hú như ma kêu quỷ khóc thê lương như những kẻ nào không chết vì nó cũng bàng hoàng cả tinh thần, ghê rợn cả người.

những trái bom ấy cứ bay quá 50 thước là lia hẳn đổi cánh ra nên con đường đi của nó không nhất định và không thể nào phóng trúng đích được. Tìm tòi mãi, nghiên cứu mãi trong mấy ông kỹ sư cũng không rõ nguyên cớ. Sau rốt, mấy ông kỹ sư định bỏ chỗ chất nổ chứa ở thân

truyền nước ngoài

bom và cho một phi công thiện nghệ ngồi vào đó để dò xem tại sao cánh bom lại rớt mất. Thật là nguy hiểm và thật là khó khăn. Bất bao phi công tình nguyện hy sinh nhưng sau khi tra hỏi người ta chỉ nhận có cô Hanna Keitsch, một nữ phi công vô cùng tinh lợi, và cũng vô cùng can đảm.

Sau khi ngồi vào cỗ nhiên là cô có đeo dù ở sau lưng — để đến lúc bom gần rớt thì nhảy — người ta liền phóng quả bom đi. Lần đầu tiên cô không nhận thấy gì cả, nhưng lần thứ hai thì cô tìm được ngay nguyên cớ đã làm cánh bom bị gãy, và lần này chính cô trong lúc nhảy từ trên không xuống cũng gần gãy hai cánh tay. Quốc trưởng Đức liền tặng cô chiến công bội tinh (croix de fer) một thứ bội tinh cao nhất ở Đức.

Nhờ cô mà mấy nhà kỹ sư thành công và bom V1 ra đời. Bây giờ cứ xuất ngày đêm, bom V1 luôn luôn bay sang đánh nước Anh làm rung rợn cả dân Anh và cả hoàn cầu, mà nói tới bom V1 tức là nói tới người mẹ đỡ đầu nó : Cô Hanna Keitsch.

T.

ĐÃ CÓ BÁN KHẮP MỌI NƠI :

**Vua Cột - mìn
và Chiến - Cự.**

Afred

NOBEL

**Hay là người sáng
lập giải - thưởng
Hòa-Bình Quốc-Tế**

**CỦA
DƯƠNG - VĂN - MÃN**

C.I. P. I. C. 72, Wiele HANOI

BÀI DIỄN VĂN CỦA CÔ THỌ ĐỌC TRONG Hội-Nghị Giáo-Khoa Toàn-Quốc

(TIẾP THEO KỲ TRƯỚC)

Đa dĩ con gái nhà nghèo dù sinh trưởng trong cuộc sống phũ phàng, đã quen với những cái thô bỉ, dù phải tàn nhẫn để đối phó với sự tàn nhẫn cũng vẫn là hạng người đa - cảm cũng vẫn giữ được tính đa - cảm riêng của phụ - nữ. Cho nên gặp thầy dạy quá nghiêm, hề hoi đến, là bé thì luống cuống, lớn thì then thò đến nỗi nhừ mà cũng hóa què, biết hân hoi mà cũng hóa ra ập úng.

Vậy khi gọi học trò con gái lên bảng viết cũng như khi bảo họ đọc bài, nếu thấy họ ra chiều lo sợ quá (mặt tái, giọng run, cứ chỉ lúng túng) ta hạ giọng ôn-tôn và làm như không để ý đến họ lắm. Muốn gọi một học trò mà mình biết vẫn dốt nát thì hãy gọi một học trò mạnh bạo đã, để kẻ trước khuyến - khích người sau.

Học trò con gái nhất là người lớn không chuyên bằng học trò con trai, đó là một điều rõ rệt nhất vì con gái bao giờ cũng phải làm việc nhiều hơn con trai. Ta thường thấy trong một gia đình nghèo người con trai đi làm về được nghỉ ngơi còn người con gái đi làm về phải quét dọn thôi nôi, may vá, săn sóc em bé, hoặc người con trai đó làm công nên có giờ giãc. Còn người con gái buồn thúng bấn mệt đêm làm hàng họ, sáng sớm gánh đi, khuya mới gánh về. Trong tình cảnh ấy làm sao mà họ đi học đều được. Và có cô đi học

chăng nữa, làm sao mà tránh được những buổi không kịp học bài ? Do đó, họ bỏ học hoặc vì nghỉ luôn, không thuộc bài luôn, sinh gương sinh chán, hoặc vì tính dốt trên kia, thấy bị thầy bắt đọc bài luôn nên sợ.

Lại còn điều này nữa, con gái vốn có ý-tự và óc thông minh sớm nảy nở hơn con trai nên nhiều người chỉ học nửa chừng là có thể tự học lấy nốt quyền văn. Thế là họ thôi, có khi trong một thời gian, họ thôi đến 10 người, làm vắng hẳn lớp học. Trong trường hợp ấy, sự không chuyên của học trò gây cho chúng ta những tình cảm trái ngược : bực mình và vui thích. Để đối phó với sự không chuyên của trò gái, ta chỉ có cách cố tìm hiểu rõ đời sống của họ, để tránh những sự quở phạt oan

ức. Và biết họ vốn giàu tình cảm, ta săn sóc ân cần đến họ, gây trong lớp học một tình thân ái, đầm ấm giữa bạn hữu giữa thầy trò để họ quyền luyến không nỡ rút bỏ. Nhiều khi việc bỏ học của họ có những nguyên cớ hẳn hoi, thế mà thầy dạy nhân nhẹ tha thiết hoặc đến tận nhà để dành khuyên khích thì họ lại cố đi ngay.

HỌC TRÒ CON GÁI HAY NÓI TRUYỆN

Nhắc đến câu đó, chúng ta thấy quen tai quá. Thì ra anh chị em chúng ta đây hằng ngày vẫn được nghe những câu phản nản như thế của các bạn giáo viên cùng khu và có lẽ của chính mình. Xét cho kỹ hay chuyện là một đặc tính của cả nữ giới chứ không riêng gì học trò gái hội truyền bá. Trời sinh ra thế. Nếu ta định làm cho tiết đi thì không thể nào thành công. Phương tây có câu tục ngữ « đuổi tự nhiên đi, nó lảng trở lại » Vậy khôn khéo hơn hết là liệu chiều lợi dụng ngay cái tính hay chuyện ấy mà dạy họ, mà bắt họ làm việc, thí dụ giáo viên lớp con gái nên luôn luôn bắt học trò tóm tắt bài học, nhắc lại lời thầy, kể lại câu chuyện vừa được nghe, cho phê bình đứng đắn về hạnh kiểm và sự làm việc của các bạn. Trong khi giảng, ta đặt những câu hỏi dễ dàng,

(Xem tiếp trang 10)

**QUÝ BA !
QUÝ CÔ ! MUỐN CÓ**

**Giấy tốt, đẹp
bền và dễ đi,
không đâu sánh kịp
xin mời lại hiệu :**

Quê - Hiên

36, Phố Hàng Bồ, 36

HANOI

SẼ ĐƯỢC NHƯ Ý

ĐÀN-BÀ ĐỌC SÁCH / **LÀM BẾP GIỎI HAY** **NHÀ THƠ' NẤU ĂN.** [Bà MỘNG-SƠN-viết.]

Lâu nay làm bếp giỏi đã trở nên một khoa học, một nghệ thuật mà các chị em ở bất cứ một nước văn minh nào cũng hằng ngày đề ý.

Ở Pháp công việc giáo dục phụ-nữ về nội trợ không còn thu lại ở một phạm vi nào. Từ tỉnh đến quê, đâu đâu cũng có. Đặc biệt nhất là tỉnh Isère. Ở đây người ta đã lập ra một thứ trường dạy quanh khắp các quận, các hạt, các làng, các xóm để dạy các thiếu nữ cho thông thạo nghề nấu ăn. Trường là một đoàn xe có sáu toa chở đủ dao, thớt, bát, đĩa, xoong, nồi..., tất cả đồ dùng về bếp nước. Trường được mọi gia đình hoan nghênh. Grenoble, La Tour du Pin, Vienne..., nơi nơi đều niêm mở đón rước các nữ giáo viên

Ở Anh trong trường-trình nữ-học của tất cả các học đường đều có môn dạy nấu ăn. Khoa Làm bếp giỏi này cũng quan hệ chẳng kém gì các khoa văn học, triết học, cách trí. Các trường tiểu học, trung học, và Đại học, mỗi tuần lễ có hai lần chuyên về gia chánh.

Ở Thụy-tiên hầu hết các trường Nữ-học đều có giáo sư chuyên môn dạy nấu ăn. Không cứ con nhà thường dân, các người trong hoàng phái cũng đặc-biệt chú-ý tới bếp nước. Công chúa Martha sau khi kết hôn với con vua nước Na-Uy là thái tử Olaf chỉ chuyên về bếp nước nên dân Thụy-Điển và Na-Uy thường gọi là Princesse de Cuisine (côngchúa nấu ăn)

Ở Tàu nữ sĩ Trâu-Hồng-Bích cửu-lực ca-tung văn-minh Âu Mỹ nhưng cũng luôn luôn đề ý tới gia-chánh và cố-lòng cho phụ-nữ của Trung-Hoa dân-quốc nhờ rằng làm bếp giỏi vẫn là một điều cần-thiết trong môn nghìn đời cần-thiết của phụ-nữ ngày nay.

Căn-cứ ở những điều nhận xét kể trên, tôi thấy có nhiệm-vụ phải viết một bài giới-thiệu Làm-bếp-giỏi của bà Văn Đài mặc dầu Làm bếp giỏi đã bán hết và ở Đàn bà, số 251 ra ngày 21-7-1944 bà Thụy An đã viết một bài giới-thiệu làm bếp giỏi với bạn đọc rất trang-nhã rồi. Hôm nay tôi cũng lại chỉ làm công việc của một người giới-thiệu nữa mà tôi tưởng cũng vẫn không là thừa.

Tôi nói giới-thiệu vì tôi tự xét không đủ thẩm quyền viết một bài phê bình Làm-bếp-giỏi. Phải là người nội-trợ có học

và có kinh-nghiệm nhiều về bếp nước mới phê bình nổi vì theo bà Văn Đài « nấu-nướng là một khoa học, một nghệ thuật có những bác-sĩ khảo-cứu về các thứ ăn, thứ nào bổ, thứ nào hại, thứ nào hợp với ngũ tạng, sức khỏe của người ».

Chưa đủ thẩm-quyền phê-bình nhưng tôi tưởng nhận ký cái chân giá-trị của Làm bếp giỏi là điều tôi có thể làm được.

Không phải hôm nay bà Văn Đài mới đề-cập đến chuyện làm bếp giỏi, giờ chống báo cũ, ta đã quen biết với bà từ trên mười năm về trước ở tờ phụ nữ Tân văn. Cũng không phải hôm nay ta mới gặp một người đàn bà đầu tiên viết về bếp nước. Ta đã chẳng từng thấy ở Pháp có những cuốn *Vos mets, La cuisine saine, Les repas modestes, La bonne ménagère*... và ở Tàu có những cuốn như *Thái đàm, Tân-gia-chính, Thực-phẩm chỉ-nam, Gia-chính tất-dụng*... đó ư? Nhưng cuốn sách đã làm cho ta yêu mến và tin cậy hơn hết có lẽ là *Làm bếp giỏi* của bà Văn-Đài.

Tôi có cảm tưởng ấy vì bà Văn-Đài đã theo phương pháp mới và theo những sự kinh nghiệm riêng của bà mà tìm cách xua đổi sự ăn uống, sự nấu nướng hoặc sự lựa chọn những thức ăn (tân tấu) có thể dùng vào món ăn của ta mà giúp cho thân thể ta được tráng kiện.

(Xem tiếp trang sau)

**TẤT CẢ HIỆU MAY
PHỤ-NỮ Ở HANOI.**

= CHỈ CÓ HIỆU =

Lê - Tâm

**30, AD ROUSSEAU, 30
= PHỐ LÔ ĐÚC HANOI =**

LA MAY ĐỪNG ĐẮN

**KHÉO, VÀ ĐÁNG
ĐỂ TA TIN CẬY.**

NHÀ THƠ' NẤU ĂN

(Tiếp theo trang 7)

Dựa vào cốt cách của thi nhân, qua hơn nghìn món ăn, bà Vân-Đài đã cho ta biết cái ngon lành của thực phẩm, cũng như qua thơ ca của bà, bà đã cho ta biết cái thi-vị của nhân-sinh.

Nhà thơ như người sắc thuốc, đã quen tay, cô đặc thơ tại nên hôm nay viết Lâm bệp giới cũng ư gọt lời văn tất. Ngoài hơn một nghìn món ăn, bà Vân-Đài lại cho ta biết các món ăn theo lời tây, các món ăn theo lời tàu, các thực đơn dùng trong các ngày, các bữa và các mùa khác nhau, hơn nữa, bà lại kê cho ta một bản những tiếng Nam và tiếng Bắc khác nhau

Nếu đem so với những sách nói về gia-chính xuất bản từ trước tới nay thì Lâm bệp giới được viết bằng một *phương-pháp* cao hơn hết. Thực-hành triệt-đề theo Lâm bệp giới, người nội-trợ có thể không nhưng cho mọi người trong nhà được ăn ngon miệng mà còn giữ sức khỏe cho cả gia-đình nữa.

Đã gọi cho ta cái ý-niệm ăn theo khoa-học, bà Vân-Đài lại gọi luôn cho ta cả cái ý-niệm ăn theo những món ăn mà mọi người ngày nay bằng văn ăn. Ra chợ, vào bếp cũng như ngồi ở bàn ăn, ta biết giữ được cái tính-cách thuần-túy Việt-Nam của ta xưa,

Người đàn bà hay người con gái ngày nay đi chợ mua cái ăn dù là chợ tổng, chợ đôn, chợ huyện, chợ phủ cũng

không thấy cái tính-cách giao-hoán của những địa-phương xưa. Các bà, các cô đã nói: « Mực Bắc-hải, thạch Sai-gon, Cá Cao-Miên, nước mắm Nghệ, cam Mỹ, kẹo Anh củ cải Tàu, bột ca-ri Ấn-Độ, cá hộp Nhật-bản, yên Đường-Châu..... » Bà nào cô nào cũng trực-tiếp và gián-tiếp biết đến những thị-trường hàng tỉnh, hàng xứ và thế-giới.

Gập Lâm bệp giới lại, tôi chợt cô cảm-tưởng này, không biết có phải là cảm-tưởng của thi-sĩ Vân-Đài không? « Ngày xưa ta đóng cửa bếp hi-học nấu ăn, nhưng hôm nay ta đã biết mở cửa cho gió ngàn-phương đưa lại và nấu-nướng theo phương-pháp kết-tính rút được của người ở ngàn phương.

MỘNG-SƠN

Nước Nam

Một tờ tuần báo
mà tất cả mọi
người đều nên đọc

Mỗi số 0\$10
Một năm 1\$00

Chủ nhiệm:

LƯƠNG-NGỌC-HIỆP

97, Phố Hàng Cai
HANOI

MỘT SỰ LỖ - LÀNG

(Tiếp theo trang 1)

Song chưa cái thói nói lại ấy, ta nên chữa luôn cả cái thói viết lại nữa! Lại nhất là trong khi đề phong bì gửi thư, trăm chiếc phong bì như một ta đều thấy chữ quốc-ngữ xen lẫn chữ pháp, nào là Monsieur, Madame, Mademoiselle, có bạn tỏ ra thạo tiếng Ang-lê đề thêm chữ Miss, nào là chez... rue... expéditeur... Những tiếng pháp thật thông dụng mà trong tiếng mẹ đẻ của chúng ta cũng vẫn có chữ dùng nghĩa như thế. Vậy thì tại-sao ta không dùng, không đề: Ông, bà, có ở phố... người gửi thư... có hơn không? Lại viết cho các bậc quan có chức tước đáng nhẽ đề Son Excellence, ta có thể đề Đại Nhân, Trạng công, hay nôm na: Quan lớn, Cụ lớn, nghe cũng lịch sự lắm chứ sao?

Người biết chữ pháp đề ngoài bì thư bằng chữ pháp, viết đúng không một "phốt" đã đành, có nhiều người không biết chữ pháp, gặng trí muốn thư khỏi lạc, bắt buộc phải viết phong bì bằng chữ pháp, hay cũng muốn tỏ rằng ta chẳng quê mùa, đáng lẽ viết Monsieur lại viết là Monsire hay Monsietre, và Madame thì viết là Madam hoặc đáng lẽ là Madame thì lại gọi là Monsieu.

Lỗi viết đó cần bài trừ như lỗi nói. Và sự bài trừ cổ nhiên bắt đầu bằng người một, từng nhóm một để dần dần gây nên thói quen nói và viết tiếng thuần tiếng Việt.

ĐÔNG-BÌNH

CHUYỆN BIÔNG

(Tiếp theo trang 2)

Chúng tự thì đồng đôi bên cha sang trọng hơn bên mẹ nên khinh luôn cả mẹ. Ở một tình trạng như thế lại luôn luôn chứng kiến sự bất hòa rõ rệt hay ngấm ngấm nơi chúng sinh trưởng. Hỏi sao những người con thêm ấy không dễ hư hỏng?

Cô - là chị lớn trong nhà nhận thấy cái nguy cơ đó, cô nên thay mẹ, bày tỏ với cha xin cho quyền dạy dỗ các em. Dù khác mẹ, nhưng các em cô đều được một mặt mũi với cha cô, mang một họ với cô, cô nên coi như em ruột mà hết lòng dạy dỗ, mang các em cô cũng được hưởng một nền giáo dục như cô sau này, trong các em cô, có ai làm điều gì điếm nhục gia phong, cô cũng mang xâu lầy, vì tất cô không có can đảm chơ trên nói: «Ấy nó là con người nàng hầu cha tôi. Nó làm xấu, mặc nó!».

BÀ BẠCH TUYẾT. — Ân tình 10 năm sao bà nữ coi rẻ nghĩ đến chuyện chia lìa? Người chồng của bà đã phụ chị bà đâu? Đừng bắt chước Tào Tháo mà nói: «thả ta phụ

người còn hơn để người phụ ta». Câu nói đó bất nhân lắm không nên theo. Nên đợi người chồng phụ mình trước đã. Song người chồng bà chẳng không phụ bà đâu. Câu nói này vợ lẽ có lẽ chỉ là câu nói bông đùa. Còn cái người đàn ông nghĩa hiệp kia không nghĩa hiệp chút nào đâu. Nghĩa hiệp gì cái hạng người dỏm danh, chia rẽ vợ chồng người ta? Bà đã dùng làm chữ nghĩa hiệp đây. Nên đuổi cái anh chàng nghĩa hiệp đó ra khỏi cửa, kéo nó sẽ sò bà xuống bùn.

CÔ TỔNG. — Chỉ có sự im lặng đừng tìm tòi chàng nữa là hơn cả.

THU LINH



Cùng bạn đọc

Cuốn LÀM BẾP GIỎI hết rồi. Còn 5 bạn đặt tiền trước, chúng tôi đã gửi thư từ 15 bữa nay báo cho các bạn đó biết vậy nên các bạn ấy từ nay đến Août không gửi thêm tiền cho đủ giá sách thì 5 cuốn đó chúng tôi sẽ để cho các bạn khác.

T. B. Đ. B.

Bài diễn văn đọc trong Hội Nghị Giáo Khoa...

(Tiếp theo trang 6)

khéo léo, để họ đòi đáp khi họ đã được nói đường hoàng thỏa thuê như vậy, họ sẽ bớt nói vụng trộm. Trong việc giữ im lặng, chúng ta vẫn có một cách công hiệu là xếp đặt công việc trong lớp không để cho học trò rỗi rãi lúc nào. Đã bận tâm, để trí vào bài học, bài làm, luôn luôn phải tìm tòi, suy nghĩ. Lý-luận nghĩa là tự nói chuyện với mình, rảnh đâu mà nói chuyện với kẻ khác. Rồi khi xếp đặt chỗ ngồi, nên có thể ta lại tỏ sự cần để ý đến người này, người khác mà thuyên chuyển chỗ ngồi luôn, không để cho những người ra vẻ tâm đầu ý hợp ngồi cạnh nhau. Ấy theo ý tôi thì cái tật hay nói chuyện của học trò con gái nên trừ một cách hóm hỉnh như vậy.

Nhưng nào học trò con gái chỉ có một tật hay nói chuyện mà thôi đâu, họ còn có thói lập bè đảng làm cho trật tự trong lớp học đảo lộn, ngã nghiêng. Có lần một trò tìm tôi mách rằng lúc tan học về bị bọn trò khác kết bè lại chề riều đến phát khóc. Phát khóc thôi, còn là khá đây, chứ nhất ra thì đành cứ ngậm tâm chịu cho đến lúc không dám đi học nữa. Lại một hôm tôi được nghe trộm một bọn trò nói với nhau:

— Bọn tao chật quá Tâm ạ. Ngồi cạnh con Huệ khó chịu quá.

— Được để tao cho nó một mẻ, nó sẽ phải ở nhà thì bọn mày sẽ rộng.

(Còn nữa)

ĐÃ CÓ BÁN

GIA 6 \$ 50

LÀM BẾP GIỎI

CỦA BÀ VÂN - ĐÀI

Có ngót 1000 món ăn khác nhau và nhiều thực đơn thay đổi.

IN BẢNG GIẤY TÂY

Sách in có bìa, ai mua nên giữ trước — Tiền cước: 1 \$ 20

thư và man-
dat để cho:

M^{me} Đào-Thị-Minh

113, Devillier
— HANOI —

Cô DIỆU-VIÊN.— 1) Nếu ít đánh phấn mà muốn da mịn thì chỉ nên dùng lait d'amarde thôi. Bữa nào đi đâu phải ra nắng hoặc đi tắm biển nên thoa phớt một chút crème đẹp phớt một chút phấn, khi về lại lấy lait d'amarde rửa sạch đi. 2) Chị Trinh đã đến tác giả cuốn sách đó hỏi song cũng không còn, cả cuốn L. B. G. cũng hết rồi. 3) Vậy ra L. D. là cũng phải nữ lưu à? Thế mà cũ lắm.

Cô LOAN Ba-Đền.— Lait d'amarde có thể dùng được cả về đêm song lúc rửa đi bao giờ cũng nên dùng nước hơi ấm thì da càng mịn. 2) Không có hình (bóng) nên không chỉ cách trang điểm được. Chắc là có quen chưa cho vào bao thư. Đôi sandalette ấy ít ra cũng 50\$60. 4) Hàng cloquet màu ấy và crêpe satin ở Hanoi hết rồi. 5) Thế là em nhỏ có run, lã, mua Vermifuge la lune cho nó uống. 6. Chị có vì sinh đẻ nhiều mắc bệnh thiếu máu, phải bổ huyết, và ở chỗ thoáng.

Cô HỒNG Bắc-giang.— Chiếc răng đó phải do Bác-sỹ chuyên môn hoặc chữa hoặc nhổ đi. Đẻ nhỏ thì không mọc nữa vì cô đã 22 tuổi rồi. Không trả lời thư riêng vì không dính 0\$30 tem.

TRA LỜI ĐEP

Bà TRẦN-BÍCH Đò-len.— Lait d'amarde 10\$, crème Tsar 15\$ thêm 3\$ cước phí tiền bưu điện. Nhớ cho biết bà dùng crème de jour hay de nuit. Hẹn báo đến 3-2-45 mới hết.

Cô T. T. Quảng-yên.— Đã 19 tuổi mà mới cao 1m45, nặng 33 cân, như vậy thì nhỏ bé quá. Chắc trong người có thiếu chất calcaire, vậy nên dùng Glycérophosphate de chaux và có tiện thì đi coi một bác-sỹ có danh để xem các bộ hạch ở trong người có hỏng không.

Cô BÌNH Tourane.— 1) Ở trong ấy cũng có hiệu thuốc, vậy tôi hơn có đến đó cần:

Chaux vive en poudre	40gr
Amidon	40gr
Sulfate d'arsenic	4gr

về cho chút nước trộn thành một thứ bột đắp lên chỗ mình muốn tẩy lông. Hề thấy nóng nong thì bỏ ra, lông sẽ rụng hết. Phải cẩn thận vì sulfate d'arsenic là một chất độc. 2) Dùng crème Tsar và crème Marlène đều tốt cả.

Yêu dân nhưng không nịnh dân

Cô KHUONG Saigon.— 1) Cái mode dùng các màu vàng đã hết từ lâu. Bây giờ ở Âu-Mỹ người ta ưa màu hồng cả. Thiếu gì thứ để cô chọn: Lilas, cyclamen, rose opéra, rose naturelle v. v. Như cô nên dùng phấn rose lilas, fard cyclamen son vermeille. Chân đánh rất lọt ở khắp mặt, Fard thoa ngay vào giữa gò má, hơi chênh chênh về phía tai, son thoa đậm ở giữa môi dưới. Hai bên môi dưới thoa lọt, rất lọt ở môi trên. 2) Lông mày kẻ hơi cong cong thì đẹp chứ người Việt-Nam mình mà kẻ các lối Marlène Dietrich thì to bịch lắm. Đã gửi lait d'amarde.

Bà QUỲNH Cần-thơ.— 1) Bộ ngực không được đẹp có lẽ là tại bà không săn sóc và tại bà sinh đẻ nhiều. Bây giờ nên thử dùng thuốc xoa ngực của bác-sỹ Dubois xem sao. Có nhiều bạn gái thấy kết quả tốt. Xoa thuốc vào vú để vài giờ rồi dùng tia nước rửa đi. 2) Phấn Rachel không hợp với da bà. Nên dùng màu ocre n. 3. 3) Có thể mua dùm cô vernis đánh móng tay thật tốt, ở Hanoi mới có.

Cô ĐÀO Hanoi.— Có thể mua Darfum Lovely và Eau de cologne MANH tại G. M. R., Mag. Chaf. Hanoi.

SÀI MÃ TẢN:

CỎ DẠI

TẬP VĂN ĐẶC TẮC NHẤT CỦA TÔ-HOÀI

Còn một số ít. Trên đường Nghệ-thuật Văn-học bình-luận của Vũ Ngọc Phan

In lần thứ hai, sửa lại rất kỹ và có thêm nhiều đoạn — Giá 3\$00

Con đường mới của thanh-niên cũ và xưa

NHÀ XUẤT-BẢN HÀ-NỘI — VŨ GIA-TRANG Thái-Pá Ấp, HÀ-NỘI

Đã nhận được mandat của
quí vị kẻ dưới đây vậy xin cảm
tạ.

Cô Joséphine Láng (Long-
xuyên) cô Hoàng phước-An
và cô Nguyễn thị Phươg
(Vinh) cô Lê Hồng (Đông hới)
cô Trần thị Chúc (Tam quan)
bà Nguyễn thị Thỉnh (Saigon)
cô Nội (Thanh hóa) bà Nguyễn
văn Cừ (Sơn tây) cô cuag thị
Chí (Uông bí) ông Ngô thê Sa
(Đáp cầu) cô Minh-Luân Quảng
Nam) cô Hoàng Bích Mai
(Trung khính phủ) bà Trương
an Dân và bà Nguyễn đăng
Tám (Thái nguyên) cô Trần
thị Hương (Ninh bình) cô
Thành (Hà-côo) cô Mai Nga
và cô Tguyễn minh Mỹ (Bắc
ninh) cô Lê Thiệu (Pleiku) bà
bà Phạm thị Trâm (Vientiane)
cô Bạch kim Chi (Prekkak)
cô Tiêu lệ Kiều và cô Mai
Phát (Thủ đầu một) ông Đào
trí Uẩn (Phủ lý) cô Thục Lan
(Hà tỉnh) cô Phạm thị Thuận
(Ninh bình) cô Trần thị Phú
(Phát Diệm) cô Đỗ Tuyết
Minh (Phủ lý) cô Vũ thị Thúy
(Hưng yên) cô vũ thị Cúc Phát
Diệm) bà Nguyễn quang Xước
và cô Đinh bạch Lý (Hưng
yên) Đàm thê Ninh (Hà giang)
cô Thái lộ Trâm (Tuy hòa)
cô Trịnh thị Thảo (Sơn tây)
cô Hoài Thu (Hưng yên) cô
Ngọc Hiền (Hà đông) ông
Thuận An (Bình định)

THỐNG-CHẾ Pétain NÓI :

Tiền Công - nghệ là một sức
manh của nước Pháp, cần
Bản-chức cho sự giữ gìn, mở
mang và chấn - hưng công-
nghệ là một điều tối cần. Kê
ra nước Pháp là một nước
canh - nông. Vậy nên thợ
thuyền có mang tài chí ra
giúp dân quê ở hầu khắp các
vực, thì các thôn quê mới
= PHỤC - HUNG ĐƯỢC =

THƯ-TIN

Cô JOSÉPHINE LÁNG
(Long xuyên) đã nhận được
Mandats 4\$10. xin cho biết là
mua gì hay trả tiền báo.

Cô LÊ HỒNG (Đông hới)
Mất số nào xin cho biết.

Bà NGUYỄN ĐĂNG TÁM
(Thái nguyên) hạn báo của
bà kể từ 14-44 đến 14-5-45
xin chữa lại requ cho đúng

Bà PHƯƠNG AN DÂN (Thái
nguyên) hạn báo đến đến 30-
4-45 hết.

Cô TRẦN THỊ HƯƠNG
(Ninh bình) hạn báo cũ hết từ
24-12-43 chứ không phải sắp
hết.

Ông NGUYỄN THẾ VIỆT
(Thái bình) hạn báo hết từ 26-
11-43 xin gửi trả cho.

Cô NGUYỄN MINH MỸ
(Bắc ninh) hạn báo đến 6-2-45

Cô PHẠM THỊ LAN (Lục-
nam) Lâm bệp giới hết, tiền
còn thừa 3\$50

Bà PHAN THỊ TRÂM (Vien-
tiane) báo vẫn gửi đến (Phon-
tiou).

Bà TRẦN THỊ PHÚ (Phát-
diệm) hạn báo đến 4-12-44 hết.

Ông THUẬN AN (Qui nhơn)
Báo mỗi tuần ra một kỳ giá 15\$
một năm.

Cô BẠCH TẦN (Bông sơn)
Những số báo cô hỏi hết cả

Bà HẠ BÁ KỶ (Đáp cầu) hạn
báo hết từ 3-6 44.

Ông LƯƠNG HUỖNH SÂM
(Thakhek) cuốn «Lâm bệp giới»
hết rồi.

Cô NGUYỄN THỊ SƠN (Bắc
kạn) hạn báo đến 12-4-45 hết.

Cô NGỌC NUONG (Nah
nam) hạn báo cũ đến 10-9-44
hết.

Cô NGOC (Faifoo) Truyện
ngắn từ cũ quá. Cô gửi tập
dịch những đêm không ngủ.

Cô NGA (Tuy hòa) 1) Thứ
giấy đó ở Hanoi còn nhưng
không mua được vì mua giấy
phải có báo. Chỉ D.M.C. hết
cả rồi. Thuộc ruộm còn song
đất lắm. 2) Cho một chút sul-
fate để cuivre vào bột rồi quây
hồ thì khi gián sách, dấn và
chuột không giấm ăn.

MỘT BẠN (Vinh yên) Cả hai
cả hai cuốn sách ấy đều hết.

Cô LAN ANH Sẽ đăng bài
Đôi chim.

Cô HỒNG (Hanoi) Cả hai lá
thư đều không nhận được vui
tiếp chuyện cô tại tòa báo.

Giới thiệu Sách

Chúng tôi vừa nhận được
của nhà Lửa Hồng cuốn «Sức
sống của dân Việt Nam» vậy
xin cảm ơn và vui lòng giới
thiệu cùng độc giả.

Mùa hè năm nay

HÃY ĐỌC

CHƠI HÈ

ĐẶC - SAN VĂN - CHƯƠNG

Bài của :

Đào-Phi-Phụng, Tố-Liên,
Trịnh-Tiên, Ngọc-Trân,
Lê-Đình-Ngân, Trần-
Thanh-Dịch, Tố-Trai,
Mộc-Lai, B. Đ. Ái-Mỹ...

Với một phụ-trương âm-nhạc
của M.L. trình bày mỹ thuật Giá 1\$80
Ở xa gửi thư cho : M. Bui-Dao
8, RUE COURBE - QUI-NGON



THUỐC GIA-TRUYỀN TUYỆT HAY ::

PHÒNG - TÍCH CON CHIM 0p.50
 THUỐC - LY CON CHIM 0.40
 THUỐC - HO. CON CHIM 0.40
 CHINH - KHI CON CHIM 0.40

DAU CHÔI HOA - KỶ GIÀ 1p.20

ĐẠI-LÝ TỔNG PHÁT HÀNH:
 NAM-TÂN 109, Eonnal Haiphong.
 AN-HÀ 13 Rue du Cuivre Hanoi.



GIÚP CÔNG QUÝ !

Ỗ nhĩ gì bằng bỏ ra mỗi tháng
 một đồng mua tấm vé ;

Sô Đông-Pháp

mà còn hy vọng sẽ có :

Nhà lầu, ô-tô, tha hồ sung sướng
 mỗi tháng mở một kỳ

THANH-HƯƠNG

Hiệu bánh ngon và khéo nhất

— HANOI —

Bù các thứ bính mứt lồi ta.

PHẦN LÂM : BÁNH ĐÁM CƯỜI

43, PHUC-KIEN • VÀ CÁC THỨ •

HANOI PÁNH SÊU, TẾT.

CÂN ĐỀ Ý HAI ĐIỀU :

1) Phương thuốc ho lao của cụ TRỊNH-HẢI-LONG (một là ông đốc học HẢO) là đáng tin cậy vì đã cứu nặng nhiều người mắc bệnh ho lao, ho ra máu hay ho đờm. Có 2 thứ
 Có hai thứ: 8p00 và 10p00 — hạng đặc biệt 12p00

2) Toàn cõi Đại-Á-Đông ai cũng rõ sự công hiệu của Nước Cốt Sâm Cao-Ly (còn sâm Cao-Ly chung lấy nước cốt Đại tài bổ dưỡng người già yếu. Thanh niên nam nữ gây còi, bạc nhược, v.v.)

Ve lớn: 8p00 nhỏ 6p00 — hạng đặc biệt 10p00

Ở XA MUA GỬI MANDAT CHO ÔNG :

TRỊNH-VĂN-HẢO

19, Rue de Vassoigne, Tân-dinh—Saigon

Muốn được sinh tươi,
 các bạn hãy dùng thử :

7 MÀU SẮP MÔI
Pimprenelle

Do nhà Kỹ-sư hóa-học JEAN FEYER chế-tạo

Bán theo giá quảng-cáo

6P.90 MỘT ỐNG.

PHAI LY LỘC QUYỀN : **TAMDA & C^{ie}**

72, WIELE HANOI 72.

(CẦN NHIỀU ĐẠI-LÝ CÁC TỈNH)

RA ĐỜI TỪ NĂM 1921, THUỐC BỔ

CỦ'U—LONG—HOÀN

VỎ-ĐÌNH-DẪN

ĐA TUNG LAM DANH-DỰ CHO NGHỀ LAM THUỐC VIỆT-NAM
 KHẮP XỨ ĐÔNG-PHÁP CÁC CỬA HÀNG AN-NAM VÀ KHÁCH ĐỀU CÓ BÁN LẺ
 Hộp 2, hoàn: 1p.95 Hộp 4 hoàn: 3p.70 Hộp 10 hoàn: 9p.00 Giá đã kiểm soát

TỔNG PHÁT HÀNH Bắc-Kỳ, Ai-Lao và phía bắc Trung-Kỳ

ÉTABLISSEMENT VẠN-HÓA N. 18 Rue des Cantonnaires—HANOI

Publication autorisée par arrêté du Gouverneur Général du 19 Janvier 1939
 Imprimerie Le-Cuong, tirage 100 Exemplaires La gérante LUU-THI-YEN dite THUY-AN